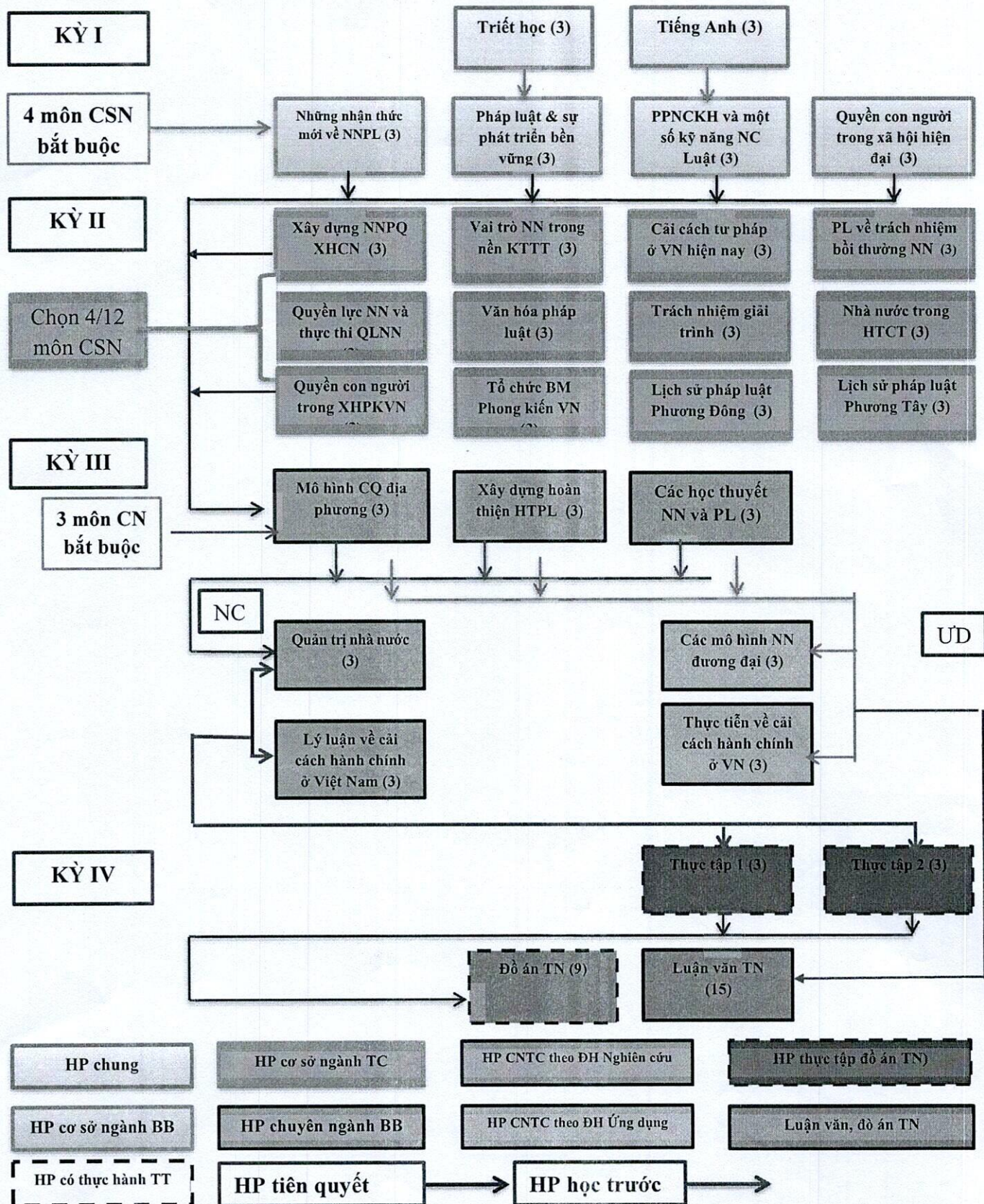


SƠ ĐỒ MÔN HỌC CỦA NGÀNH LÝ LUẬN VÀ LỊCH SỬ NN&PL



Ban hành 9/2023

**MỤC TIÊU, CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ**

Ngành: Lý luận và Lịch sử Nhà nước và Pháp luật

Mã số: 8380106

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 3537/QĐ-ĐHV ngày 22/12/2023
của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh)*

1. Mục tiêu đào tạo

1.1. Mục tiêu tổng quát

Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ Lý luận và lịch sử nhà nước và pháp luật (định hướng nghiên cứu, ứng dụng) của Trường Đại học Vinh nhằm giúp người học có kiến thức lý thuyết và kiến thức thực tế sâu, rộng, tiên tiến trong lĩnh vực pháp luật; có tư duy phản biện, phân tích, tổng hợp và đánh giá các vấn đề pháp luật một cách khoa học; kỹ năng sử dụng các công nghệ phù hợp trong lĩnh vực học thuật và nghề nghiệp; kỹ năng hợp tác và lãnh đạo nhóm; kỹ năng truyền bá, phổ biến tri thức trong các lĩnh vực pháp luật, có khả năng tự định hướng, thích nghi với môi trường nghề nghiệp thay đổi; có khả năng hướng dẫn người khác thực hiện nhiệm vụ và khả năng quản lý, đánh giá, cải tiến để nâng cao hiệu quả hoạt động pháp lý.

1.2. Mục tiêu cụ thể

PO1. Áp dụng thành thạo các kiến thức thực tế, kiến thức lý thuyết sâu, rộng, tiên tiến trong lĩnh vực đào tạo vào nghiên cứu và phát triển năng lực nghề nghiệp trong lĩnh vực pháp luật.

PO2. Vận dụng tư duy phản biện, phân tích, tổng hợp và đánh giá thông tin chính trị - xã hội một cách khoa học và tiên tiến; kỹ năng nghiên cứu phát triển, chuyển đổi số và sử dụng các công nghệ phù hợp trong nghiên cứu khoa học pháp lý và nghề nghiệp.

PO3. Thể hiện kỹ năng giao tiếp để truyền bá, phổ biến tri thức và hướng dẫn người khác thực hiện nhiệm vụ trong lĩnh vực đào tạo và phát triển năng lực nghề nghiệp.

PO4. Hình thành ý tưởng, thiết kế, triển khai và phát triển chuyên môn trong các hoạt động nghiên cứu và giải quyết tình huống pháp lý trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế.

2. Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo

Ký hiệu	Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO) Sau khi hoàn thành CTĐT ngành Lý luận và Lịch sử Nhà nước và Pháp luật, người học có khả năng:	Điểm NL cần đạt {Mức NL}
	1. Kiến thức cơ sở ngành và chuyên ngành	
1.1.	Kiến thức chung và kiến thức cơ sở ngành Lý luận và lịch sử nhà nước và pháp luật	
1.1.1.	Vận dụng được các kiến thức chung về triết học, nghiên cứu khoa học và đổi mới sáng tạo	2.5 {K3}
1.1.2.	Vận dụng được các kiến thức cơ sở ngành Lý luận và lịch sử nhà nước và pháp luật và khoa học pháp lý trong nghiên cứu và hoạt động nghề nghiệp.	2.5 {K3}
1.2.	Kiến thức chuyên sâu về Lý luận và lịch sử nhà nước và pháp luật	
1.2.1.	Vận dụng được kiến thức chuyên sâu của khoa học pháp lý trong nghiên cứu chuyên ngành, ứng dụng thực tiễn	3.5 {K4}
	2. Kỹ năng, phẩm chất cá nhân và nghề nghiệp	
2.1.	Kỹ năng cá nhân và nghề nghiệp	
2.1.1.	Kết hợp được tư duy phản biện, kỹ năng giải quyết vấn đề và sáng tạo trong hoạt động nghề nghiệp.	3.5 {S4}
2.1.2.	Vận dụng được kỹ năng chuyển đổi số và sử dụng các công nghệ phù hợp trong nghiên cứu, ứng dụng pháp luật.	2.5 {S3}
2.2.	Phẩm chất cá nhân và nghề nghiệp	
2.2.1.	Chấp hành đạo đức nghề nghiệp và liêm chính học thuật.	3.5 {A4}
2.2.2.	Thể hiện khả năng tự định hướng phát triển năng lực cá nhân và tự chịu trách nhiệm trong hoạt động nghề nghiệp.	2.5 {A3}
	3. Kỹ năng làm việc nhóm và giao tiếp	
3.1.	Kỹ năng làm việc nhóm	
3.1.1.	Hợp tác với các bên liên quan để giải quyết các vấn đề pháp lý.	2.5 {S3}
3.1.2.	Vận dụng được kỹ năng lãnh đạo nhóm để nghiên cứu và giải quyết các vấn đề trong lĩnh vực pháp luật.	2.5 {S3}
3.2.	Kỹ năng giao tiếp	
3.2.1.	Sử dụng hiệu quả các hình thức giao tiếp để phổ biến tri thức và hướng dẫn người khác thực hiện nhiệm vụ trong nghiên cứu và giải quyết các vấn đề trong lĩnh vực pháp luật.	2.5 {S3}
3.2.2.	Sử dụng được ngoại ngữ (bậc 4/6) trong nghiên cứu khoa học	2.5 {S3}

Ký hiệu	Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO) Sau khi hoàn thành CTĐT ngành Lý luận và Lịch sử Nhà nước và Pháp luật, người học có khả năng:	Điểm NL cần đạt {Mức NL}
	chuyên ngành.	
4. Hình thành ý tưởng, thiết kế, triển khai, vận hành		
4.1.	Bối cảnh	
4.1.1.	Phân tích được bối cảnh để rút ra tính cấp thiết cho các vấn đề nghiên cứu, ứng dụng trong lĩnh vực pháp luật.	3.5 {S4}
4.2.	Hình thành ý tưởng - Thiết kế - Triển khai - Đánh giá các vấn đề nghiên cứu, ứng dụng trong lĩnh vực pháp luật	
4.2.1.	Đề xuất được các vấn đề nghiên cứu, ứng dụng trong lĩnh vực pháp luật.	3.5 {S4}
4.2.2.	Thiết kế được các bước triển khai vấn đề nghiên cứu, ứng dụng trong lĩnh vực pháp luật.	3.5 {S4}
4.2.3.	Triển khai được các nghiên cứu, ứng dụng và rút ra những kết luận mang tính chuyên gia trong lĩnh vực pháp luật.	3.5 {S4}
4.2.4.	Đánh giá kết quả nghiên cứu, ứng dụng trong lĩnh vực pháp luật và đưa ra các giải pháp cải tiến.	3.5 {S4}

Quy ước: Các chuẩn đầu ra 1.2.1 và CĐR ở Phần 4 chú trọng vào nội dung “nghiên cứu” đối với định hướng nghiên cứu hoặc chú trọng vào nội dung “ứng dụng” đối với định hướng ứng dụng. Các nội dung này sẽ được làm rõ trong thiết kế các chuẩn đầu ra học phần.

3. Đối sánh chuẩn đầu ra với Khung trình độ Quốc gia Việt Nam (theo Quyết định 1982/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ)

Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo		Khung trình độ Quốc gia Việt Nam
KIẾN THỨC		
1.1.1.	Vận dụng được các kiến thức chung về triết học, nghiên cứu khoa học và đổi mới sáng tạo	Kiến thức chung về quản trị và quản lý
1.1.2.	Vận dụng được các kiến thức cơ sở ngành Lý luận và lịch sử nhà nước và pháp luật và khoa học pháp lý trong nghiên cứu và hoạt động nghề nghiệp	Kiến thức liên ngành có liên quan
1.2.1.	Vận dụng được kiến thức chuyên sâu của khoa học pháp lý trong nghiên	Kiến thức thực tế và lý thuyết sâu, rộng, tiên tiến, nắm vững các nguyên lý

Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo		Khung trình độ Quốc gia Việt Nam
KIẾN THỨC		
	cứu chuyên ngành, ứng dụng thực tiễn	và học thuyết cơ bản trong lĩnh vực nghiên cứu thuộc chuyên ngành đào tạo
KỸ NĂNG		KỸ NĂNG & MỨC ĐỘ TỰ CHỦ TỰ CHỊU TRÁCH NHIỆM
2.1.1.	Kết hợp được tư duy phản biện, kỹ năng giải quyết vấn đề và sáng tạo trong hoạt động nghề nghiệp	
2.1.2.	Vận dụng được kỹ năng chuyển đổi số và sử dụng các công nghệ phù hợp trong nghiên cứu, ứng dụng pháp luật	Kỹ năng nghiên cứu phát triển và sử dụng các công nghệ một cách sáng tạo trong lĩnh vực học thuật và nghề nghiệp
2.2.1.	Chấp hành đạo đức nghề nghiệp và liêm chính học thuật.	
2.2.2.	Thể hiện khả năng tự định hướng phát triển năng lực cá nhân và tự chịu trách nhiệm trong hoạt động nghề nghiệp	Thích nghi, tự định hướng và hướng dẫn người khác (2)
3.1.1.	Hợp tác với các bên liên quan để giải quyết các vấn đề pháp lý	Thích nghi, tự định hướng và hướng dẫn người khác
3.1.2.	Vận dụng được kỹ năng lãnh đạo nhóm để nghiên cứu và giải quyết các vấn đề trong lĩnh vực pháp luật	Kỹ năng tổ chức, quản trị và quản lý các hoạt động nghề nghiệp tiên tiến
3.2.1.	Sử dụng hiệu quả các hình thức giao tiếp để phổ biến tri thức và hướng dẫn người khác thực hiện nhiệm vụ trong nghiên cứu và giải quyết các vấn đề trong lĩnh vực pháp luật	Có kỹ năng truyền đạt tri thức dựa trên nghiên cứu, thảo luận các vấn đề chuyên môn và khoa học với người cùng ngành và với những người khác
3.2.2.	Sử dụng được ngoại ngữ (bậc 4/6) trong nghiên cứu khoa học chuyên ngành.	Có trình độ ngoại ngữ tương đương bậc 4/6 Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam
C-D-I-O		KỸ NĂNG & MỨC ĐỘ TỰ CHỦ TỰ CHỊU TRÁCH NHIỆM
4.1.1.	Phân tích được bối cảnh để rút ra tính	Kỹ năng phân tích, tổng hợp, đánh giá

Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo		Khung trình độ Quốc gia Việt Nam
KIẾN THỨC		
	cấp thiết cho các vấn đề nghiên cứu, ứng dụng trong lĩnh vực pháp luật	dữ liệu và thông tin để đưa ra giải pháp xử lý các vấn đề một cách khoa học
4.2.1.	<i>Đề xuất</i> được các vấn đề nghiên cứu, ứng dụng trong lĩnh vực pháp luật	Nghiên cứu, đưa ra những sáng kiến quan trọng
4.2.2.	<i>Thiết kế</i> được các bước triển khai vấn đề nghiên cứu, ứng dụng trong lĩnh vực pháp luật	Kỹ năng nghiên cứu phát triển và sử dụng các công nghệ một cách sáng tạo trong lĩnh vực học thuật và nghề nghiệp
4.2.3.	<i>Triển khai</i> được các nghiên cứu, ứng dụng và rút ra những kết luận mang tính chuyên gia trong lĩnh vực pháp luật	Đưa ra những kết luận mang tính chuyên gia trong lĩnh vực chuyên môn
4.2.4.	<i>Đánh giá</i> kết quả nghiên cứu, ứng dụng trong lĩnh vực pháp luật và đưa ra các giải pháp cải tiến.	Quản lý, đánh giá và cải tiến các hoạt động chuyên môn.


HIỆU TRƯỞNG


GS.TS. Nguyễn Huy Bằng

KHUNG CHƯƠNG TRÌNH DẠY HỌC TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ THEO TIẾP CẬN CDIO
NGÀNH: LÝ LUẬN VÀ LỊCH SỬ NHÀ NƯỚC VÀ PHÁP LUẬT. MÃ SỐ: 8380106

(Ban hành theo Quyết định số 3537/QĐ-ĐHV ngày 22/12/2023 của Hiệu trưởng
Trường Đại học Vinh)

STT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Loại học phần	Phân kỳ	Đơn vị phụ trách
I. CÁC HỌC PHẦN CHUNG (cho tất cả các ngành)						
1	PHS81001	Triết học	4	Lý thuyết	1	Khoa Giáo dục Chính trị
2	ENG81002	Ngoại Ngữ	3	Lý thuyết	1	Khoa Sư phạm NN
II. CÁC HỌC PHẦN CƠ SỞ NGÀNH						
1. Các HP bắt buộc						
3	LAW82003	Những nhận thức mới về Nhà nước và pháp luật	3	Lý thuyết	1	Khoa Luật học
4	LAW82004	Pháp luật và sự phát triển bền vững	3	Lý thuyết	1	Khoa Luật học
5	LAW82005	Phương pháp NCKH và một số kỹ năng trong nghiên cứu luật	3	Lý thuyết	1	Khoa Luật kinh tế
6	LAW82006	Quyền con người trong xã hội hiện đại	3	Lý thuyết	2	Khoa Luật học
2. Các HP tự chọn						
7	Tự chọn 1		3	Lý thuyết	2	Khoa Luật học
8	Tự chọn 2		3	Lý thuyết	2	Khoa Luật kinh tế
9	Tự chọn 3		3	Lý thuyết	2	Khoa Luật học
10	Tự chọn 4		3	Lý thuyết	2	Khoa Luật kinh tế
III. CÁC HỌC PHẦN CHUYÊN NGÀNH						
1. Các HP bắt buộc (chung cho cả 2 định hướng)						
11	LAW83015	Mô hình chính quyền địa phương	3	Dự án	3	Khoa Luật học
12	LAW83016	Xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam	3	Dự án	3	Khoa Luật học

STT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Loại học phần	Phân kỳ	Đơn vị phụ trách
13	LAW83017	Các học thuyết về nhà nước và pháp luật	3	Dự án	3	Khoa Luật học
2. Các HP tự chọn - Định hướng Nghiên cứu						
14	Tự chọn 5		3	Dự án	3	Khoa Luật học
15	Tự chọn 6		3	Dự án	3	Khoa Luật học
3. Các HP tự chọn - Định hướng Ứng dụng						
16	Tự chọn 5		3	Dự án	3	Khoa Luật học
17	Tự chọn 6		3	Dự án	3	Khoa Luật học
III. LUẬN VĂN/THỰC TẬP, ĐỒ ÁN TỐT NGHIỆP						
1. Định hướng Nghiên cứu						
18	LAW83026	Luận văn	15	Dự án	4	Khoa Luật học
2. Định hướng Ứng dụng						
19	LAW83027	Thực tập và Đồ án tốt nghiệp	15	Dự án	4	Khoa Luật học

Tự chọn 1: Chọn 1 trong 2 học phần		
1	LAW82007	Xây dựng nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam
2	LAW82008	Quyền lực nhà nước và thực thi quyền lực nhà nước
Tự chọn 2: Chọn 1 trong 2 học phần		
1	LAW82009	Vai trò của nhà nước trong nền kinh tế thị trường
2	LAW82010	Nhà nước trong hệ thống chính trị
Tự chọn 3: Chọn 1 trong 2 học phần		
1	LAW82011	Cải cách tư pháp ở Việt Nam hiện nay
2	LAW82012	Văn hoá pháp luật
Tự chọn 4: Chọn 1 trong 2 học phần		
1	LAW82013	Pháp luật về trách nhiệm bồi thường nhà nước
2	LAW82014	Trách nhiệm giải trình
Tự chọn 5 - Định hướng nghiên cứu: Chọn 1 trong 2 học phần		
1	LAW83018	Quản trị nhà nước
2	LAW83019	Thực hiện pháp luật ở Việt Nam
Tự chọn 6 - Định hướng nghiên cứu: Chọn 1 trong 2 học phần		
1	LAW83020	Lý luận về cải cách hành chính ở Việt Nam

HIỆU TRƯỞNG



GS.TS. Nguyễn Huy Bằng

STT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Loại học phần	Phân kỳ	Đơn vị phụ trách
2	LAW83021	Vai trò của nhà nước trong mối quan hệ quốc tế				
Tự chọn 5 - Định hướng ứng dụng: Chọn 1 trong 2 học phần						
1	LAW83022	Các mô hình nhà nước đương đại				
2	LAW83023	Thực hiện pháp luật về phòng chống tham nhũng				
Tự chọn 6 - Định hướng ứng dụng: Chọn 1 trong 2 học phần						
1	LAW83024	Thực tiễn về cải cách hành chính ở Việt Nam				
2	LAW83025	Thực hiện pháp luật dân chủ ở cơ sở				